

Bản án số: 86/2017/HSST
Ngày: 15/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Việt

Bà Lò Lệ Thu

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Đinh Thị Phương Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mai Sơn.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, xét xử sơ thẩm *lưu động* vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/HSST ngày 28/8/2017 đối với bị cáo:

Vì Văn C. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 16.11.1992. Nơi sinh: Xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ học vấn: 08/12. Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không.

Con ông: Vì Văn L, sinh năm 1965 và bà Hà Thị H, sinh năm 1967. Hiện trú tại Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị cáo có vợ là Lò Thị M, sinh năm 1990, hiện cư trú và trồng trọt tại Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị cáo có 02 con 8 tuổi và 6 tuổi.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 14/5/2017 Công an huyện Mai Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong nộp tiền phạt tại kho bạc Nhà nước.

Bị cáo bị bắt tạm giam, giữ vào ngày 08.7.2017 giam cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh **Lê Hồng T**, sinh năm 1994. Nghề nghiệp: Công an viên tiểu khu; Trú quán: Tiểu khu N, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vì Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 7 giờ 30 phút ngày 08.5.2017, tại UBND xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Công an xã B cùng bà Nguyễn Thị Hà là Trạm trưởng trạm y tế xã B tiến hành xét nghiệm nước tiểu bằng thanh thử (TANA) đối với đối tượng Vì Văn C, trú tại Bản A, xã B, huyện Mai Sơn. Căn cứ vào kết quả kiểm tra bằng tests thử (TANA) kết quả Vì Văn C sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30.12.2013 của Chính phủ, Công an xã Cò Nòi tiến hành lập hồ sơ để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động tỉnh Sơn La đối với C. Ngày 15.5.2017, Công an xã B đưa Vì Văn C đến TAND huyện Mai Sơn, trong khi chờ để mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì C đã lợi dụng sự sơ hở của Công an xã B và trốn thoát.

Hồi 8 giờ 30 phút sáng ngày 19.6.2017, Công an xã B phát hiện thấy Vì Văn C đến Trạm y tế xã B để uống thuốc Methadone nên Công an xã B đã cử tổ công tác gồm 5 đồng chí: Trần Đình Thành- Phó trưởng Công an xã, Lê Hồng T, Phạm Ngọc Cân, Nguyễn Văn Khích, Giàng A Sùng là Công an viên xã B đến Trạm y tế yêu cầu Vì Văn C đến Công an xã để làm xét nghiệm chất ma túy bằng que thử TANA. Tại phòng làm việc của Công an xã B, ông Phạm Văn Tập- Cán bộ trạm y tế xã B và ông Vì Văn L bố đẻ của C và là Công an viên bản A động viên, yêu cầu C lấy nước tiểu để làm xét nghiệm nhưng do C không muốn đi cơ sở cai nghiện bắt buộc nên C có thái độ quanh co không hợp tác, không muốn lấy nước tiểu làm xét nghiệm thử ma túy, lúc này C đã nảy sinh tư tưởng bỏ trốn. Khi C cầm cốc nhựa (loại dùng để lấy nước tiểu) đi ra khu vực hành lang phía bên phải phòng làm việc của Phó trưởng công an xã B (hướng nhìn từ cổng vào) để lấy nước tiểu, hai đồng chí Công an viên là Lê Hồng T và Giàng A Sùng đi cùng C để giám sát việc C lấy nước tiểu. Khi đang đi đến cách tường rào xây 02 mét, lúc này đồng chí T đi bên cạnh phía bên trái của C còn đồng chí Sùng đi sau cách C và Thái 3 mét thì C rút con dao nhọn dài 25cm, phần chuôi bằng gỗ có chiều dài 10cm, phần lưỡi dao dài 15cm, bản rộng nhất 2cm giấu trong cặp quần bên trái phía trước C đang mặc ra đâm theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về phía đồng chí T, thấy vậy đồng chí T giơ tay lên đỡ thì bị C đâm con dao trúng vào vị trí ngón I bàn tay trái đồng thời C tiếp tục dùng tay trái đẩy vào vai bên phải làm đồng chí T lùi về phía sau, C chạy và bật trèo qua tường rào xây, thấy vậy đồng chí T hô hoán mọi người đuổi bắt tuy nhiên không bắt được C. Sau đó Công an xã B báo cáo sự việc đến Công an huyện Mai Sơn tiến hành điều tra làm rõ xử lý đối với C theo quy định. Ngày

23.6.2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn tiến hành triệu tập C đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 20.6.2017 Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản xác định thương tích đối với anh Lê Hồng T: Tại ngón 1 bàn tay trái có 01 vết thương dài khoảng 2cm, bờ mép sắc nhọn, đứt gân gấp ngón một bàn tay trái.

Ngày 26.6.2017 Cơ quan điều tra Quyết định Trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La số: 140 giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe anh Lê Hồng Thái.

Ngày 29.6.2017, Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La ra văn bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 71 đối với Lê Hồng T, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Vết thương phần mềm bàn tay trái, số lượng ít, kích thước nhỏ (xếp 1%).*
- *Đứt gân gấp ngón I, bàn tay trái đã khâu nối, ảnh hưởng đến động tác gấp ngón tay mức độ nhiều (xếp 5%).*
- *Tổng tổn thương cơ thể là: 5,95% (làm tròn số là 6%).*

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 6%.

3. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương phần mềm ngón I, bàn tay trái là do vật sắc nhọn tạo nên.

Tại bản cáo trạng số: 65/KSĐT-TA ngày 25/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Vì Văn C về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và trình bày do không muốn đi cơ sở cai nghiện bắt buộc nên bị cáo đã gây thương tích cho anh T để trốn thoát. Bị cáo có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo và nếu bị cáo phải bồi thường số tiền 25.523.000VNĐ cho anh Lê Hồng T thì bị cáo đề nghị Tòa không xử phạt tù giam đối với bị cáo.

Người bị hại anh Lê Hồng T trình bày trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ, qua tranh luận không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng và vật chứng đã thu giữ. Về phần bồi thường dân sự: Sau khi bị thương tích ngày 19.6.2017 anh T phải điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn, bệnh viện Việt Đức, tại phiên tòa anh T đề nghị bị cáo phải bồi thường tiền viện

phí, tiền thuốc điều trị, chi phí đi lại khám bệnh tổng số tiền 25.523.000VNĐ. Về phần hình phạt, anh T có yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn C phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 104; điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vì Văn C từ 24 đến 30 tháng tù giam.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép xốp màu xanh nước biển, kích thước dài 32cm, rộng 12cm thu giữ tại hiện trường; 01 cốc nhựa màu trắng, đường kính 4cm thu giữ tại hiện trường; 01 con dao nhọn, chuôi bằng gỗ có chiều dài 25cm, phần chuôi bằng gỗ có chiều dài 10cm, phần lưỡi dài 15cm, bản rộng nhất 2cm do Vì Văn C giao nộp; 01 ống nhựa màu đen có chiều dài 17cm, đường kính 2,5cm thu giữ tại hiện trường; 01 chiếc áo phông cộc tay, màu đen có nhiều hoa văn màu trắng hình người trước ngực do Vì Văn C giao nộp; 01 chiếc quần đùi màu đen, có kẻ viền màu đỏ và 01 chiếc quần lót nam màu xanh- xám do Vì Văn C giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 590 BLDS: Buộc bị cáo phải bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc điều trị, chi phí đi lại khám chữa bệnh cho anh Lê Hồng T với tổng số tiền 25.523.000VNĐ.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23, khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra rõ tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo, lời trình bày của người bị hại và của những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Bị cáo Vì Văn C nghiện chất ma túy đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Do vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 19.6.2017 Công an xã B đã yêu cầu C lấy mẫu nước tiểu để xác định chất ma túy, C không hợp tác mà đã dùng dao chuôi bằng gỗ chiều dài 25 cm, phần lưỡi dài 15cm, bản rộng nhất 2cm đâm trúng bàn tay trái gây đứt ngón I cho anh Lê Hồng T là Công an viên xã B nhằm

cản trở việc thi hành công vụ của anh T và bỏ trốn. Hậu quả làm cho anh T bị rách da tay, đứt gân gấp ngón I bàn tay trái với tổng tỷ lệ thương tích là 6%.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khẳng định lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là tự nguyện không bị ép buộc, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với toàn bộ tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản xác định thương tích ngày 20.6.2017, kết luận giám định về pháp y của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La, kết quả thực nghiệm điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người làm chứng, qua xét hỏi và tranh luận không có gì mâu thuẫn. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm đứt ngón I bàn tay trái với tỷ lệ thương tích 6%, mục đích để chống việc thi hành nhiệm vụ của anh T là công an viên rồi bỏ trốn thì có đủ cơ sở để khẳng định việc truy tố và xét xử bị cáo Vì Văn C theo quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 104 BLHS là chính xác, đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, dân sự, biết rất rõ việc mình đã làm là phạm pháp song bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người bị hại, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án và là hành vi bị mọi người lên án.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo nghiện chất ma túy, năm 2013 bị UBND huyện Mai Sơn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh theo Quyết định số: 413/QĐ-UBND ngày 08.3.2013, sau khi chấp hành xong bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị UBND xã B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 3 tháng. Ngày 14.5.2017 bị cáo bị Công an huyện Mai Sơn quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã bị UBND xã B lập hồ sơ để đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, theo nhận xét của chính quyền trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chưa chấp hành tốt các quy tắc xã hội, vẫn có một số hành vi vi phạm pháp luật. Mặc dù quá trình điều tra bị cáo đã thật thà khai báo, nhưng tại phiên tòa bị cáo vẫn chưa ăn năn hối cải về việc đã làm.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một

thời gian nhất định đủ để bị cáo cai nghiện và cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. Việc đưa vụ án ra xét xử lưu động tại địa bàn nơi xảy ra tội phạm là cần thiết nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại anh Lê Hồng T đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường những chi phí sau: Tiền điều trị nội gan tại Bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn (từ ngày 19.6.2017 đến 23.6.2017) là 4.098.970VNĐ. Điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức gồm: Nội gan với số tiền 14.104.517VNĐ, phục hồi chức năng 2.665.800VNĐ. Thuốc chữa trị theo đơn của Bác sỹ phê duyệt là 1.654.000VNĐ. Chi phí hợp lý cho chăm sóc, bồi dưỡng, đi lại trong thời chữa trị tại bệnh viện 21 ngày là 3.000.000VNĐ. Tổng cộng số tiền là 25.523.287VNĐ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với yêu cầu trên của người bị hại có đầy đủ hóa đơn, chứng từ, bệnh án theo quy định, những chi phí hoàn toàn hợp lý. Căn cứ theo quy định tại Điều 584, 590 BLDS, Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Hồng T số tiền 25.523.287VNĐ.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 đôi dép xỏp màu xanh nước biển, kích thước dài 32cm, rộng 12cm thu giữ tại hiện trường; 01 cốc nhựa màu trắng, đường kính 4cm thu giữ tại hiện trường; 01 con dao nhọn, chuôi bằng gỗ có chiều dài 25cm, phần chuôi bằng gỗ có chiều dài 10cm, phần lưỡi dài 15cm, bản rộng nhất 2cm do Vi Văn C giao nộp; 01 ống nhựa màu đen có chiều dài 17cm, đường kính 2,5cm thu giữ tại hiện trường; 01 chiếc áo phông cộc tay, màu đen có nhiều hoa văn màu trắng hình người trước ngực do Vi Văn C giao nộp; 01 chiếc quần đùi màu đen, có kẻ viền màu đỏ và 01 chiếc quần lót nam màu xanh- xám do Vi Văn C giao nộp.

Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng trên.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn C phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Điểm a, k khoản 1 Điều 104, điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Bị cáo Vi Văn C 28 (hai mươi tám) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày 08.7.2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép xốp màu xanh nước biển, kích thước dài 32cm, rộng 12cm thu giữ tại hiện trường; 01 cốc nhựa màu trắng, đường kính 4cm thu giữ tại hiện trường; 01 con dao nhọn, chuôi bằng gỗ có chiều dài 25cm, phần chuôi bằng gỗ có chiều dài 10cm, phần lưỡi dài 15cm, bản rộng nhất 2cm do Vì Văn C giao nộp; 01 ống nhựa màu đen có chiều dài 17cm, đường kính 2,5cm thu giữ tại hiện trường; 01 chiếc áo phông cộc tay, màu đen có nhiều hoa văn màu trắng hình người trước ngực do Vì Văn C giao nộp; 01 chiếc quần đùi màu đen, có kẻ viền màu đỏ và 01 chiếc quần lót nam màu xanh- xám do Vì Văn C giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 590 BLDS: Buộc bị cáo phải bồi thường tiền viện phí, chi phí nội gân, tiền thuốc điều trị, phục hồi chức năng và chi phí đi lại khám chữa bệnh cho anh Lê Hồng T với tổng số tiền 25.523.000VNĐ.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23, khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.276.000VNĐ.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Thi hành án dân sự Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Thịnh